

Nh^h ng d^h ki^h n nòng c^h t



*A prayer for the conversion
of President Barack Obama*

Offer the following prayer to St. Paul for the conversion of President Barack Obama, concluding with an Our Father, Hail Mary and Glory Be.

O, St. Paul the Apostle, great convert, preacher of truth and Doctor of the Gentiles, intercede for us to God, who chose you.

You are a vessel of election, O St. Paul the Apostle, preacher of truth to the whole world.

O God, You have instructed many nations through the preaching of the blessed apostle Paul. Let the power of St. Paul's intercession bring about the conversion of President Barack Obama to the fullness of Your grace. Help the president to recognize the personhood of all human beings — born and preborn. Help us who venerate St. Paul's memory this day to continually seek the guidance of the Holy Spirit as we work to spread Your truth.



P.O. Box 1350, Stafford, VA 22555
(540) 659-4171 • www.all.org

Tôi thoáng gi^h t mình khi nhìn th^h y t^h m^h nh chàng, trên k^h sách báo và tranh ^h nh ^h cu^h i nhà th^h , l^h n trong nh^h ng t^h m^h nh các thánh mà Giáo H^h i kính nh^h vào tháng Tám, m^h t tháng k^h l^h c có nhi^h u v^h thánh th^h i danh, t^h nh^h thánh Alphongsô, Gioan Vienney, Đaminh, Maximilianô Kolbe, Lôrensô, k^h c^h m^h con thánh n^h Mônica và Augustinô n^h a. Nhắc trông c^h y nh^h là, nh^h ng đ^h p trai h^h n, thánh Martinô thành Porres; có khác chẳng là không có v^h ng hào quang trên đ^h u. Nh^h ng hàng ch^h th^h t rõ ràng ngay bên đ^h i ^h nh chàng: “Kính c^h u cho s^h hoán c^h i c^h a T^h ng Th^h ng (TT) Barack Obama.” T^h ngày đ^h t chân t^h i đ^h t M^h , tr^h i qua vài ba đ^h i TT r^h i, tôi ch^h a h^h ch^h ng ki^h n hi^h n t^h ng nào l^h nh^h th^h này bao gi^h . T^h ng th^h ng đi nhà th^h thì tu^h n nào cũng th^h y r^h i, có khi các ông còn đi thăm dân hai đ^h n ba l^h n trong m^h t Thánh l^h . Nh^h ng ^h nh TT đ^h l^h n l^h n v^h i các thánh ki^h u này thì đây là l^h n đ^h u. L^h t ra đằng sau t^h m^h nh thì th^h y có c^h m^h t b^h n kinh h^h n hoi, cùng v^h i nh^h ng l^h i ch^h đ^h n: “Hãy đ^h c kinh đ^h i đây, c^h u xin thánh Phaolô ban cho TT Barack Obama đ^h c ^h n hoán c^h i, r^h i k^h t thúc b^h ng Kinh L^h y Cha, Kính M^h ng và Sáng Danh.” Và đây là toàn th^h bài kinh:

“Lạy thánh Phaolô Tông Đồ, là đấng hoán cải tội danh, là vị truyền giảng chân lý và là Tiệc Thánh của Dân Ngoại, xin cầu bầu cho chúng con trước tòa Chúa là Đấng đã tuyển chọn Ngài. Lạy thánh Phaolô Tông Đồ, Ngài là Đấng được tuyển lựa để truyền rao chân lý cho toàn thế giới.

“Lạy Chúa, Chúa đã dấy dậy muôn dân qua lời rao giảng của Phaolô, vị thánh Tông Đồ của Chúa. Xin nhắc lại bầu cầu mệnh thánh của Ngoại mà ban cho TT Barack Obama được hoàn cải, và với nguời nên sống đời dào dạt sung mãn của Chúa. Xin giúp TT biết nhìn nhận nhân vị của hết mọi con người, từ trước khi được hình thành cho đến lúc đã ra chào đời. Xin giúp chúng con, khi đang kính nhớ thánh Phaolô hôm nay, và khi đang cầu công loan truyền chân lý của Chúa, được biết liên lạc với Chúa Thánh Thần hầu tìm ra nguời nên hình thành.”

Đúng là điếm báo của một số kiêu nào đó ghê gớm sắp xảy ra rồi đây! Có theo tinh thần của lời kinh thì đích nhắm chính họ nên phải là cuộc “cải cách chăm sóc sức khỏe” của vị đức ông kim TT, thì mới gọi là “cải thiện y tế” như báo đài đã loan tin rùm beng.

Theo các cuộc thăm dò dư luận gần đây, thì 51% dân Mỹ cho mình là phò sinh (Gallup, tháng 6, 2009); 61% dân Mỹ cho rằng phá thai là một vấn đề quan trọng; 52% người nghĩ rằng phá thai tội Mỹ thật quá đáng thối hiến (Rasmussen, tháng 6, 2009); và 62% dân Mỹ muốn có thêm hơn nữa trong việc phá thai, trong khi chỉ có 36% cho rằng phá thai phải được tự do thoải mái (CBS, tháng 6, 2009).

Sau đây là các đề nghị chính:

(1) Một trong các yêu cầu tăng ngân sách của TT Obama, dự luật Dành Riêng Ngân Khoản Phức Vĩ--Financial Services Appropriations (FSA) bill—là cho phá thai được tài trợ công khai trong vùng DC--District of Columbia. Đề u này đã đề nghị ngăn cấm kéo dài suốt 13 năm qua trong việc dùng tiền thuế tài trợ cho việc phá thai tại vùng thủ đô. Các tu chính nhằm phức tạp việc ngăn cấm đề u đã bỏ đa số các khoản trợ hoặc đánh bại. Hiện tại, 41% các vị thai nghén đề u kết thúc bằng phá thai, đề u khi nào cho thủ đô có được hình số phá thai cao nhất nước.

(2) Tu chính án do Nghị Sĩ Durbin đề nghị cho dự luật FSA đã mở đường cho việc dùng tiền thuế tài trợ cho phá thai qua Chương trình Phúc Lợi Sức Khỏe (FEHBP) dành cho khoảng 8 triệu nhân viên liên bang. Chương trình FEHBP này đã liên tục được bàn thảo như là một mô hình đi đầu hình cho hình thức chăm sóc sức khỏe của chính phủ.

(3) Các ngh^h sĩ h^h vi^hn thì b^h phi^hu ch^hng l^hi Tu Chính Án Pence thu^hc d^h án Dành Riêng qu^h cho Lao Đ^hng/S^hc Kh^he/Giáo D^hc. Tu chính án này v^hn s^h ngăn ch^hn vi^hc dùng ti^hn thu^h tài tr^h cho phong trào K^h Ho^hch Hóa Gia Đình (KHHGD) ho^hc b^ht k^h m^ht c^h s^h nào làm d^hch v^h phá thai. Ch^h trong năm ngoái, phong trào KHHGD đã th^hc hi^hn h^hn 300,000 v^h phá thai. Vi^hn Guttmacher, v^hn là c^h s^h nghiên c^hu chính c^ha KHHGD, đã t^hng trình r^hng con s^h phá thai s^h tăng quá 30% ngay khi nh^hn đ^hc ti^hn thu^h tài tr^h.

(4) Qua tu chính án do Ngh^h sĩ Lautenberg đ^h ngh^h, Th^hng vi^hn đã vĩnh vi^hn đánh đ^h chính sách Mexicô, v^hn ngăn ch^hn ti^hn thu^h tài tr^h cho các c^h quan qu^hc t^h chuyên th^hc hi^hn ho^hc h^h tr^h cho phá thai. Đi^hu này đem l^hi s^hc m^hnh c^ha lu^ht pháp cho chính sách hi^hn th^hi là tài tr^h cho các d^hch v^h qu^hc t^h mà TT Obama đã ban hành ngày 23 tháng Giêng năm 2009, t^hc ch^h 3 ngày sau l^h đ^hng quang. Đi^hu đó có nghĩa là các TT t^hng lai s^h không có quy^hn tái l^hp vi^hc ngăn c^hm tài tr^h n^ha.

(5) Theo ch^h th^h c^ha TT, L^hng Vi^hn đã hoàn toàn c^ht đ^ht vi^hc tài tr^h cho công cu^hc giáo d^hc ti^ht đ^hc—abstinence education—và đã ch^h đ^hnh m^ht ngân kho^hn t^hi thi^hu là 164 tri^hu dành cho vi^hc giáo d^hc phái tính duy-ng^ha-thai-toàn-di^hn, t^hc “contraceptive-only comprehensive sex education.”

Thêm n^ha, B^h tr^hng B^h S^hc Kh^he và Nhân D^hng—HHS—Bà Kathleen Sebelius, có m^ht ngân quỹ vào kho^hng 640 tri^hu dành riêng cho các d^hch v^h k^h ho^hch hoá gia đình. Cu^hc thăm dò Zogby cho th^hy kho^hng 80% các b^hc làm cha m^h mong mu^hn có thêm n^hn giáo d^hc đ^ha trên ti^ht đ^hc. Nghiên c^hu cho r^hng n^hn giáo d^hc ti^ht đ^hc có nhi^hu hi^hu qu^h trong vi^hc làm ch^hm l^hi s^h kh^hi đ^hu c^ha sinh ho^ht đ^hc tính n^hi gi^hi tr^h h^hn là n^hn giáo d^hc phái tính toàn di^hn (CSE—comprehensive sex education). Giáo d^hc phái tính toàn di^hn không cho th^hy hi^hu qu^h trên đ^hng thái c^ha gi^hi tr^h, đi^hu th^ht đáng ng^hc nhiên.

(6) TT Obama đang h^h tr^h cho H^hi Ngh^h Liên Hi^hp Qu^hc v^h Quy^hn c^ha Ng^hi i M^ht Năng L^hc. H^hi ngh^h này, qua vi^hc xác nh^hn “s^hc kh^he đ^hc tính và sinh s^hn”, cũng nhìn nh^hn m^ht th^h quy^hn qu^hc t^h v^h phá thai. TT đang h^hi thúc Th^hng vi^hn thông qua hi^hp c^h thi^ht l^hp m^ht t^hy ban qu^hc t^h nh^hm quy^ht đ^hnh xem Hoa K^h có tuân th^h các đi^hu kho^hn c^ha hi^hp c^h không, và n^hu thông qua, hi^hp c^h s^h có quy^hn n^hu tiên so v^hi m^hi lu^ht l^h liên bang l^hn ti^hu bang liên quan đ^hn ng^hi i m^ht năng l^hc. Vaticăng thì ph^hn đ^hi vi^hc s^h đ^hng ngôn t^h “s^hc kh^he đ^hc tính và sinh s^hn” do b^hi nó có th^h đ^hc dùng đ^h ch^hi b^h chính cái quy^hn căn b^hn là quy^hn s^hng c^ha nh^hng đ^ha tr^h ch^ha đ^hc sinh ra đã mang t^ht nguy^hn.

D^l LU^t Cⁱ CÁCH Y T^h

(1) Theo bⁿ văn hiⁿ tⁱ v^đ lu^t chăm sóc s^c kh^e c^a l^ong viⁿ, thì các giⁱ ch^c liên bang có quyⁿ yêu c^u các k^h ho^hch chăm sóc s^c kh^e bao g^m luôn các đ^{ch} v^đ phá thai, cũng nh^đ dùng tiⁿ thu^đ tài tr^đ cho vi^c phá thai, và khi làm th^đ, t^đ nhiên s^đ đ^a đⁿ vi^c gia tăng con s^đ nh^đng ng^đ i cung c^p đ^{ch} v^đ phá thai trên toàn qu^c. Theo giⁱ l^op pháp và t^đ pháp, hⁿ t^đ “chăm sóc s^c kh^e nòng c^t” đã bao g^m các đ^{ch} v^đ phá thai. Vì phá thai là n^đng c^t, thành ra cⁿ phⁱ i cung c^p mⁱ đ^{ch} v^đ liên quan, nghĩa là phⁱ i h^đ tr^đ b^đng vⁿ đ^đng tiⁿ đ^đng thu^đ, gia tăng s^đ ng^đ i làm vi^c phá thai, m^đ thêm các c^s phá thai trên toàn qu^c, nh^đ t^đ là t^đ i nh^đng ch^c ch^a có. Các chuyên gia chăm sóc s^c kh^e dù là công giáo cũng bu^c c phⁱ i tham gia trong vi^c phá thai, n^đu không, s^đ b^đ bu^c t^đ i là “l^đ là vⁱ i b^đnh nhân,” cũng có nghĩa là m^đ t^đ giⁱ y hành ngh^đ.

(2) M^đ t^đ đi^đu kho^đn trong đ^l lu^t s^c kh^e cho phép thành l^op c^đ quan Nghiên C^u Ph^m Ch^t đ^{ch} v^đ chăm sóc s^c kh^e, nh^đ m^đ th^đ m^đ nh vi^c chăm sóc có hi^đu qu^đ cao nh^đ t^đ v^đ giá c^đ trong m^đ t^đ đi^đu ki^đn y t^đ c^đ th^đ và có th^đ thay th^đ c^đ quy^đ t^đ nh c^a bác sĩ đⁱ vⁱ i ng^đ i b^đnh. Nh^đ đã x^đy ra t^đ i Anh Qu^c, ki^đu làm vi^c bao c^p c^a chính ph^đ đã đem l^đ i vi^c chăm sóc không thích h^đp và thi^đu hi^đu qu^đ có th^đ đem đ^đn nh^đng cái ch^đ t^đ oan nghi^đ t. Ph^đ n đa s^đ đã b^đ phi^đu ch^đng l^đ i tu chính án do m^đ t^đ ngh^đ sĩ phò sinh đ^đ ngh^đ đⁱ vⁱ i ng^đ i già y^đu và m^đ c b^đnh kinh niên. TT b^đ o r^đng “các b^đnh nhân kinh niên và s^đp đ^đn ngày đ^đt bóng đã chi^đ m t^đ i 80% đ^đ án chăm sóc s^c kh^e.”

(3) Các đ^l lu^t chăm sóc s^c kh^e yêu c^u thành l^op y ban c^đ vⁿ phúc l^đ i s^c kh^e có nhi^đ m v^đ xác đ^đnh phúc l^đ i cho mⁱ i k^h ho^hch s^c kh^e t^đ i Hoa K^đ. Vì do B^đ Tr^đng B^đ S^đ c Kh^e—HHS—thành l^op, do đó s^đ không có ý ki^đn t^đ toàn dân v^đ nh^đng gì y ban s^đ xác đ^đnh liên quan đ^đn các thành t^đ cⁿ thi^đ t^đ c^a b^đo hi^đ m s^c kh^e.

(4) Trong giai đ^đn hi^đ n t^đ i, không h^đ th^đy nói gì đ^đn v^đ l^ong tâm dành cho cá nhân hay đoàn th^đ tôn giáo khi phⁱ i chⁿ l^đa các k^h ho^hch có bao g^m c^đ vi^c phá thai. Các c^s và c^đ quan thu^đ c công giáo s^đ b^đ bu^c phⁱ i bao g^m đ^{ch} v^đ phá thai trong b^đo hi^đ m s^c kh^e c^a các nhân viên.

(5) Đ^l lu^t chăm sóc s^c kh^e c^a Th^đng viⁿ còn bao hàm m^đ t^đ đi^đu kho^đn ng^đy trang ăn kh^đp vⁱ các đi^đu kho^đn c^a Đ^l lu^t FoCA; nó s^đ vô hi^đu hoá mⁱ l^đu t^đ l^đ c^a các ti^đu bang nào có đ^đnh c^m cⁿ các đ^{ch} v^đ s^c kh^e n^đng c^t--m^đ t^đ l^đn n^đa, đây vⁿ là m^đ t^đ m^đnh đ^đ bao hàm các đ^{ch} v^đ phá thai. Lu^t chăm sóc s^c kh^e Liên bang s^đ đ^đo l^đn nh^đng đi^đu kho^đn c^a

lu^ht ti^hu bang sau đây:

*42 ti^hu bang ch^h có lu^ht do bác sĩ ^hn đ^hnh v^h v^hn đ^h th^hc hành đ^hch v^h phá thai;

*23 ti^hu bang đi theo lu^ht liên bang trong vi^hc gi^hi h^hn chi phí tài tr^h c^ha Tu chính Hyde;

*27 ti^hu bang có lu^ht l^h phá thai h^hn h^hi nh^hm b^ho v^h s^hc kh^he ph^h n^h;

*30 ti^hu bang có lu^ht th^ha thu^hn thông báo (ph^h n^h s^h nh^hn đ^hc tin t^hc v^h s^h phát tri^hn c^ha các phôi thai, v^h s^h đau đ^hn c^ha bào thai, ho^hc v^h m^hi liên h^h ch^ht ch^h gi^ha phá thai và ung th^h c^h t^h cung; ho^hc các đ^hch v^h siêu âm);

*24 ti^hu bang đòi h^hi m^ht th^hi gian ch^h đ^hi là 24-gi^h tr^hc khi đi phá thai;

*36 ti^hu bang đòi ph^hi có s^h can thi^hp c^ha b^hc làm cha m^h: t^h nh^h thông báo tr^hc (11 ti^hu bang) ho^hc đ^hng thu^hn (25 ti^hu bang);

Ít là có 5 ti^hu bang đã cho phép tài tr^h cho các vi^hc t^hng đ^hng v^hi phá thai (nh^h các trung tâm ki^hm soát thai nghén, tr^h giúp sinh con, giúp b^ho lãnh con nuôi).

(6) H^h th^hng chăm sóc s^hc kh^he t^hi Hoa K^h chi^hm kho^hng 14% n^hn kinh t^h, t^hng đ^hng v^hi toàn th^h n^hn kinh t^h c^ha n^hc Anh. Đ^h tái t^ho m^ht n^hn kinh t^h có t^hm m^hc nh^h th^h, c^hn ph^hi h^ht s^hc c^hn tr^hng, ch^h không th^h là m^ht vi^hc làm cho mau cho chóng hoàn thành v^hi m^ht đa s^h Qu^hc H^hi ch^hng h^h b^h công s^hc ra mà đ^hc h^ht b^hn v^hn (ch^h đ^hng nói đ^hn chuy^hn xa h^hn!) Ngh^h sĩ Conyers đã ph^hi la làng nh^h th^h này: “L^hi ích gì khi đ^hc b^hn đ^h lu^ht c^h ngàn trang gi^hy mà chính b^hn ch^hng có đ^hn hai ngày và hai v^h lu^ht s^h gi^hi nghĩa dùm.” Th^h mà lu^ht s^h chi^hm đ^hn h^hn m^ht n^ha thành viên Th^hng vi^hn, trong khi ^h H^h vi^hn thì lu^ht s^h có kho^hng 36%.

(Ngu^hn: Dr. Jeff Mirus: The Problems with Federal Health Care, www.catholicculture.org, ngày 31 tháng 7, 2009)

Th^t là tr^{ng} đánh xuôi, kèn thⁱ ng^o c. Hiⁿ nay, ít là tⁱ i California, khi m^t cô em mang b^u u đⁿ xin tr^{ng} giúp y t^h, thì s^đ đ^o c^u tiên s^m t, nghĩa là đ^o c miⁿ tr^{nh} u th^{lu} t l^g i^h n và ràng bu^c, nh^t là v^m t lⁱ t^c và c^a cⁱ, đ^r i s^đ c^h p thuⁿ đ^d dàng. N^u là vth thành niên thì đ^o c làm đⁿ xin mà không cⁿ ý kiⁿ cha m^h hay ng^o i giám h^o. Tⁱ sao th[?] Tⁱ vì cái b^{ng} b^u. Tuy mang b^u u thì n^{ng} n^v t v^v ng v^u th^t, nh^{ng} bù lⁱ, nó lⁱ giúp cho thai ph^đ đi đâu cũng l^t. Khác hⁿ vⁱ hth ng đi xe chung (car pool) do S^g giao thông đ^u hành, thai ph^đ c thân đi xin tr^c p y t^x hⁱ đ^o c k^l là m^t gia đình hai ng^o i. ^u tiên nhth th^t h^p lý và h^p tình. Ng^o i M^v n gⁱ thai nhi là “đ^a tr^{ch} a sinh.” Còn Vi^t Nam ta, khi có ai mang b^u u, thì thiên h^xúm vào chia vui, cho là ng^o i ^y có tin m^{ng}, ch^{ng} phⁱ nhth sao? ^y th^mà tr^{tr}êu thay: cⁱ t^y t^h không nh^{ng} cho phép phá thai th^dàn--b^o đó là n^{qu} quyⁿ, quyⁿ quy^t đ^{nh} c^a thai ph^h, quyⁿ t^{qu} quy^t (“Tao cho mày s^{ng} thì mày s^{ng}, còn tao b^o ch^t là phⁱ ch^t, nghe ch^a con?”—mà còn tài tr^{ch} cho mà làm n^a. C^y nh^l là đ^{qu} c ti^p t^{vũ} khí đⁿ đ^o c cho đám ch^h u đ^{ch}úng tha h^đ đánh đ^m. Tôn tr^{ng} bào thai, dành đ^m i ^u tiên cho thai ph^h, nh^{ng} đ^{ng} thⁱ đ^{cao} n^{qu} quyⁿ--đ^{ng} nghĩa vⁱ t^{do}, “vô t^h” phá thai, và còn vⁿ đ^{ng} tài tr^{ch} cho vⁱ c phá thai quái g^ờ này n^a, sao mà mâu thuⁿ quá th[?] B^o r^{ng} thai ch^a phⁱ là ng^o i, thì tôn tr^{ng} và dành ^u tiên cho thai ph^h ch^{ng} có ý nghĩa gì, nh^t là thai nhi thì nay còn mai m^t, có đáng chi đâu! Quý hoá con nít hⁿ h^t mⁱ s^đ mà không muⁿ mang b^u u, không muⁿ đ^h, thì l^y đâu ra con nít đ^h mà...hôn hít?

Đi^m qua các khoⁿ cⁱ t^{nh} v^a nói, tôi b^t giác nh^đ n lⁱ tuyên b^o c^a Đ^o c Thánh Cha Bênêđictô mⁱ đây: “S^{ly} đ^c a Ph^{úc} Âm vⁱ văn hoá đích th^l là t^m th^m k^{ch} c^a thⁱ đⁱ chúng ta hôm nay.” Lý do đⁿ giⁿ là s^{ph}át triⁿ chân chính phⁱ là s^{ph}át triⁿ toàn diⁿ, s^{ph}át triⁿ c^a toàn th^{con} ng^o i, và toàn th^m i ng^o i, bi^t m^rng tr^o c Đ^{ng} Tuy^t Đⁱ. Nói khác đi, vⁱ c ph^{úc} âm hóa thì tuy^t đⁱ quan y^u cho vⁱ c ph^{át} triⁿ con ng^o i. Đáng ti^c thay, h^t Âu Châu, rⁱ nay đⁿ M^{Ch}âu, c^{hai} đ^u s^p b^y vì hi^u sai l^{ch} cái s^t tách bi^t chính đáng gi^a Giáo hⁱ và xã hⁱ trⁿ th^đ rⁱ đi tⁱ ch^{ly} khai tôn giáo ra khⁱ chính tr^v và văn hóa. L^{ch} s^đ đã cho th^y rõ: tách rⁱ Kitô giáo ra khⁱ văn hoá là làm cho văn hóa đậm ra nghèo hèn, t^m t, là giⁱ hⁿ cùng đích ph^{át} triⁿ nhân bⁿ vào trong vòng tù túng c^a trⁿ th^{này}, r^t cu^c gây ra không bi^t bao nhiêu là th^m h^a cho chính con ng^o i. Th^c ra khi ch^t Kitô giáo th^m đ^m và ăn sâu vào t^{ng} m^{ch} văn hoá và văn minh ph^{ng} Tây thì các th^m h^a ^y đã b^đ đi b^{ng} tⁿ g^c. Nh^{ng} nay ch^t Kitô ^y đã phai l^t rⁱ, miⁿ đ^t vun tr^{ng} văn hoá đã ra cⁱ cⁿ, thành ra các th^m ho^{kia} lⁱ có đ^p n^y sinh nh^c đⁱ. N^l c^a chúng ta hôm nay là phⁱ làm sao đ^đem s^đ đⁱ p c^a Chúa Kitô tr^v vào trong trⁿ th^{, bi} n thành y^u t^{quan} tr^{ng} nh^t c^a vⁱ c kiⁿ t^o nⁿ văn hoá và văn minh nhân loⁱ. Không đ^{em} Chúa Kitô trⁱ trong lòng văn hóa, thì mⁱ s^{ch} c^{ch} n s^t hⁱ hⁿ, cho t^{ng} con ng^o i, và cho toàn th^{lo}ai ng^o i. (xem Dr. Jeff Mirus: The Split Between the Gospel and Culture, www.catholicculture.org

08/18/09)

L^p luⁿ và nói năng ki^u này ch^c chⁿ s^b coi là m^t chi^u, hay phⁿ đ^{ng} (nói theo ki^u các đ^{nh} cao trí tu^h), ho^c “politically incorrect” (theo ki^u chính giⁱ M^h), bⁱ vì cⁱ t^y t^đang là vⁿ đ^{quá} lⁿ, nóng hⁱ đⁿ sôi s^c, mà c^đ a cái v^{ph}á thai ra làm k^đà cⁿ m^hi, thì

không phải là phải n^hng hay đi ng^h c^h i trào l^hu ti^hn hóa c^ha con ng^h i th^hi đ^hi, ho^hc ch^hng i nguyên t^hc “sân kh^hu chung—common ground”, hay “thi^hn h^ho chung—common good” sao đ^hc? Th^hc ra ti^hng la làng ki^hu này nghe đã quá quen tai. Ngay c^h m^ht t^h báo Công giáo bên Anh Qu^hc cũng đã đ^ha vào đó đ^h công kích hàng Giám M^hc Hoa K^h, b^ho r^hng l^hp tr^hng c^ha các ngài đang đi đ^hn ch^h phá h^hng ch^hng trình c^hi t^h y t^h c^ha TT (xem Denver Catholic Register, s^h ra ngày 26 tháng 8 năm 2009). Còn Cecile Richards, ch^h t^hch phong trào Planned Parenthood—KHHGD, i^h b^ho r^hng khi ch^hng l^hi vi^hc liên bang tài tr^h phá thai thì các GM Hoa K^h đã phá th^hi n^h l^hc “b^ho hi^hm toàn di^hn—universal coverage” c^ha công cu^hc c^hi t^h y t^h. (xem www.ignatiusinsight.com, ngày 1 tháng 9, 2009)

Nh^hng có phải phá thai ch^h là v^hn đ^h c^ha Công giáo mà thôi chẳng? Có phải gi^ht các thai nhi ho^hc k^h th^h quý v^h cao niên đang có các nhu c^hu đ^hc bi^ht là “thi^hn h^ho chung” hay là “sân kh^hu chung” chẳng? Li^hu “b^ho hi^hm toàn di^hn” có đ^hng nghĩa v^hi “tài tr^h phá thai” không?

Đây là câu tr^h l^hi c^ha Deirdre McQuade, phát ngôn viên c^ha văn phòng Phò-Sinh thu^hc Hi^hp H^hi Bác Ái Công Giáo, g^hi đ^hn cho bà ch^h t^hch Cecile Richards nói trên: “B^ho hi^hm toàn di^hn có nghĩa là t^ht c^h m^hi ng^h—nam ph^ho l^ho u, k^h c^h ng^h i nghèo, di dân và thai nhi ch^ha đ^hc sinh ra--đ^hu phải có, đ^hu phải đ^hc b^ho hi^hm s^hc kh^he. B^ho hi^hm toàn di^hn không h^h có nghĩa là t^ht c^h m^hi ch^hng trình chăm sóc s^hc kh^he phải bao g^hm b^ht k^h m^ht ti^hn trình nào mà bà Richards t^h ý ch^hn l^ha. Nhân quan công giáo, không ch^h không đ^hc chi^hm ho^hc h^hn ch^h, mà còn h^h tr^h b^ho hi^hm toàn di^hn hi^hu cho đúng nghĩa.” R^hi McQuade gi^hi thích thêm: “Th^hc ra thì cũng đ^hn gi^hn thôi. Phá thai không phải là chăm sóc y t^h. Có b^hu đâu phải là m^ht căn b^hnh. Thai nghén đâu phải là m^ht đ^hu ki^hn b^hnh lý. Các thai ph^ho đâu phải là nh^hng ng^h i c^hu mang nh^hng m^hm b^hnh, mà là nh^hng h^hu th^h con ng^h i có ph^hm giá và x^hng đáng đ^h đ^hc chăm sóc t^hi đa cùng v^hi con cái c^ha mình, dù đã, ho^hc ch^ha đ^hc sinh ra...Phong trào KHHGD là c^h quan duy nh^ht và l^hn nh^ht chuyên cung c^hp đ^hch v^h phá thai t^hi Hoa K^h, b^hi th^h, ch^hng l^h g^hi khi th^hy h^h ch^h tr^hng coi phá thai là m^ht ph^hn n^ht cán c^ha chăm sóc s^hc kh^he. Th^h nh^hng đa s^h ng^h i Hoa K^h đ^hu b^ht đ^hng v^h v^hn đ^h này. H^hu h^ht các bác sĩ, y tá, và b^hnh vi^hn không h^h cung c^hng đ^hch v^h phá thai. Gi^ht ng^h i không phải là m^ht hình th^hc ch^ha lành, đ^hu này ch^hng có gì là khó hi^hu c^h.” (xem website th^hng đ^hn)

Phong trào KHHGD đ^hc l^hp ra không phải đ^h ch^ha lành (h^h cũng không “ke” ch^ha lành hay ch^ha đ^h!). M^hc tiêu c^ha h^h là quy^hn l^hc và ki^hm soát. Chesterton nh^hn đ^hnh th^ht đúng: “Nhi^hu ng^h i nghĩ r^hng n^hn chính tr^h duy n^h quy^hn—feminine politics—h^hn s^h ch^h đem l^hi hòa bình, nhân ái và tình c^hm mà thôi. Th^h nh^hng trên th^hc t^h, m^hi nguy c^h đích th^hc c^ha n^hn chính tr^h duy n^h quy^hn này chính là lòng quá yêu chính sách duy nam quy^hn—masculine policy.” Hóa ra đ^hu là chính tr^h c^h!

Cⁱ t^h y t^h ? Phⁱ i l^m! Đó là đi^u d^ut khoát phⁱ i làm, không làm không đ^uc! Nh^t là đ^u gi^m m thi^u các chi phí y t^h nhi^u khi quá phí ph^m. Đó là ch^a k^h đⁿ nh^{ng} l^m đ^{ng} ki^u đi “khám...bác sĩ và b^o tên thu^c cho bác sĩ kê toa...dùm cho nh^{ng} ng^h i còn đang ở bên kia...b^o đⁱ i đ^{ng}.” Cⁱ t^h y t^h là m^t vi^c làm quá h^{tr}ng, không th^h p t^p vⁱ v^a, và quy^t li^t phⁱ i thông qua b^{ng} mⁱ giá trong mùa thu năm nay, trong khi còn đang đⁱ i đⁿ vⁱ bi^t bao vⁿ đ^h tr^{ng} khác n^a thì qu^l là m^t chính sách b^t bát, không nh^{ng} là thi^u khôn ngoan, mà còn nguy hi^m n^a. Đó là nhⁿ đ^{nh} c^a Charles J. Chaput, T^{ng} Giám M^c Denver. (xem Denver Catholic Register, 08/26/09).

Nh^{ng} muⁿ cⁱ t^h y t^h đ^uc thành công và hi^u qu^l đích th^c, thì trên h^t và tr^uc h^t, cⁿ phⁱ cⁱ t^h tâm hⁿ và trí tu^l, nⁱ mⁱ ng^h i, và nⁱ mⁱ ng^h i, t^h quý v^o “l^{ng} y nh^t t^m u,” quý v^o chuyên tr^o b^o hi^m s^c kh^e, cho đⁿ t^{ng} ng^h i th^h ng đ^{ch} v^y t^h. Cⁱ t^h tâm hⁿ (hay hoán cⁱ nⁱ tâm) đòi hⁱ m^t t^m chân tình, thành th^t, t^h đáy lòng, mãi mãi tín trung, không đⁱ thay, không l^o n l^o, không m^đ dân đ^{ki} m phi^u. Edward Kennedy, Th^{ng} Ngh^h Sĩ v^a quá c^h, đã là m^t nhân v^t gây tranh cãi, ngay c^h sau khi đã n^m xu^{ng}, trong Thánh L^o An Táng tⁱ m^t nhà th^o Công Giáo, lý do là ông đã b^t nh^t, vⁱ ch^{tr} ng đã đ^uc cánh Dân Ch^đ o g^c l^y làm tôn ch^o: “Cá nhân tôi, tôi ch^{ng} phá thai, đ^{ng} tính...nh^{ng} v^o m^t xã hⁱ thì tôi đ^{ng} thuⁿ...” Lá th^{tr} n tình ông gⁱ cho ĐTC Bênêđi^ô tr^uc khi qua đⁱ nghe nh^o có hⁱ h^{ng} c^a đ^a con đi hoang tr^o v^o nhà cha. Thiên Chúa nh^{ng} i cha nhân t^h lúc nào cũng m^r ng vòng tay vui m^{ng} đón nhⁿ v^o “Hoàng đ^u cuⁱ cùng c^a dòng h ^{Kennedy}” này vào nⁱ vĩnh phúc. D^u sao, t^m nh^h ng sâu r^{ng} c^a ông vⁿ còn đó, và s^o còn di hⁱ không bi^t cho đⁿ khi nào. Ch^o còn bi^t c^u nguyⁿ mà thôi!

Gi^o thì tôi đã hi^u t^h i sao t^m nh^c a TT mang nh^{ng} l^o i kinh th^{ng} thi^t l^o i đ^uc tr^{nh} tr^{ng} đ^t trên k^h, cuⁱ nhà th^o, l^o n l^o n trong nh^{ng} t^m nh^c các thánh, nh^{ng} t^p sách thánh và nh^{ng} tài li^u đ^o đ^c. Ch^o có n Chúa mⁱ có th^đ đánh đ^{ng} đ^uc lòng ng^h i!